TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 169/2023/QĐCNTTLH	

N, ngày 26 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật hoà giải, đối thoại tại Toà án;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình.

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Đặng Ngọc C và bà Nguyễn Thị Hoàng D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn thuận tình ly hôn đề ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của ông Đặng Ngọc C và bà Nguyễn Thị Hoàng D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: - Ông **Đặng Ngọc C**, sinh năm 1987
Địa chỉ: 605 ấp T 2, xã A, huyện Đ, thành phố T.

- Bà **Nguyễn Thị Hoàng D**, sinh năm 1984

Địa chỉ: 52/5C đường Nguyễn Văn Cừ, P. H, Q. N, Tp. T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang cho Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại của Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 6 năm 2023.

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Ngọc C và bà Nguyễn Thị Hoàng D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Đặng Nguyễn T.A (nữ), sinh ngày 10/4/2012. Bà D, ông C thống nhất giao con chung cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mức 10.000.000đồng/tháng *(mười triệu đồng*) cho đến khi cháu T.A tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông C theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên yêu cầu;
- VKSND Q N;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Cao Thị Thanh Trúc